TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày: 14-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tường Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thành Viên

Bà Nguyễn Thị Lý

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Quách Diệp Nguyệt Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 01 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 235/2020/HSST ngày 31/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 251/2020/QĐXXST-HS ngày 31/12/2020 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Ngọc Bảo T; Giới tính: Nam; Sinh năm 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Phạm Văn Chiêu, Phường 9, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; Con ông Nguyễn Ngọc C và bà Nguyễn Thị Hồng N; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/9/2020 (có mặt).

2/ Nguyễn Đình K; Giới tính: Nam; Sinh năm 1982 tại Thành phố Hải Phòng; Hộ khẩu thường trú: Thôn Phương Chì 1, xã Hùng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Con ông Nguyễn Đình L và bà Nguyễn Thị N; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Nguyễn Thị L; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/9/2020 đến ngày 15/9/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (có mặt).

3/ Trần Thanh T; Giới tính: Nam; Sinh năm 1991 tại tỉnh Vĩnh Phúc; Hộ khẩu thường trú: xã Minh Quang, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc; Chỗ ở: Phạm Văn Chiêu, Phường 9, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Trần Công S và bà Lê Thị O; Hoàn

cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/9/2020 đến ngày 15/9/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (có mặt).

4/ Ngô Hồ Viết T; Giới tính: Nam; Sinh năm 1989 tại tỉnh Quảng Nam; Hộ khẩu thường trú: Thôn Thu Bồn Tây, xã Duy Tân, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Ngô S và bà Hồ Thị S; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Võ Thị D, có 01 người con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/9/2020 (có mặt).

5/ Lê Hồng M; Giới tính: Nam; Sinh năm 1977 tại tỉnh Thanh Hóa; Hộ khẩu thường trú: Thôn 2, xã Ea Tar, huyện Cư M'gar, tỉnh Đăk Lăk; Chỗ ở: Phạm Văn Chiêu, Phường 9, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Thợ làm sắt; Con ông Lê Quang H và bà Phan Thị K; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Trần Thị H, có 02 người con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/9/2020 đến ngày 15/9/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (có mặt).

6/ Vũ Kim T; Giới tính: Nam; Sinh năm 1961 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Phạm Văn Chiêu, phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Vũ Kim Đ và bà Nguyễn Thị H; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/9/2020 (có mặt).

7/ Quán Vi D; Giới tính: Nam; Sinh năm 1987 tại tỉnh Nghệ An; Hộ khẩu thường trú: Xã Châu T, huyện Qùy Hợp, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở: đường số 9, Phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Quán Vi D và bà Vi Thị L; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Lò Thị C, có 01 người con sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/9/2020 đến ngày 15/9/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (có mặt).

8/ Tô Văn T; Giới tính: Nam; Sinh năm 1991 tại tỉnh Quảng Nam; Hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã Quế Cường, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam; Chỗ ở: Phan Anh, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Con ông Tô Văn T và bà Nguyễn Thị H; Hoàn cảnh gia đình: có vợ tên Nguyễn Thị Thúy M; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/9/2020 đến ngày 15/9/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 00 ngày 6/9/2020 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an quận Gò Vấp bắt quả tang tại nhà số: Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp do Nguyễn Ngọc Bảo T là chủ nhà đứng ra cho Nguyễn Đình K, Ngô Hồ Viết T, Tô Văn T, Vũ Kim T, Lê Hồng M, Trần Thanh T và Quán Vi D tham gia đánh bạc trong nhà của Thi ở địa chỉ trên bằng hình thức chơi Xóc đĩa, thắng thua bằng tiền. Thu giữ tại chiếu bạc và số tiền đánh bạc tổng cộng là 26.500.000 đồng và 350.000 đồng là tiền xâu thu giữ của T cùng các công cụ sử dụng để đánh bạc gồm 04 đồng vị quân bài cơ hình tròn, 01 chén sành màu trắng, 01 dĩa sành màu trắng, 01 cái tấm vải màu xanh lá cây.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc Bảo T, Nguyễn Đình K, Ngô Hồ Viết T, Tô Văn T, Vũ Kim T, Lê Hồng M, Trần Thanh T và Quán Vi D khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, cụ thể như sau: Sòng bạc (bằng hình thức chơi xóc đĩa) này do K khởi xướng và được T đồng ý, sau đó T, T, D, T, T, M là những người đến quán tạp hóa của T uống nước nhìn thấy nên cùng vào tham gia chơi xóc đĩa do K làm cái, mỗi ván K sử dụng 04 đồng vị hình tròn gồm 02 mặt được cắt ra từ lá bài Tây cho vào trong dĩa lấy chén úp lên để lắc, các con bạc dùng tiền mặt đặt cược vào cửa chẵn hoặc lẻ, quy định nếu kết quả ra 4 đồng vị cùng màu hoặc có 02 cặp đồng vị cùng màu thì là chẵn, nếu có 03 đồng vị cùng màu và 01 đồng vị khác màu là lẻ, sau khi đặt cược xong thì K mở chén xem kết quả để trực tiếp tính tiền thắng thua với các con bạc, mỗi ván các con bạc đặt cược số tiến từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng. Khi tham gia đánh bạc K mang theo số tiền là 2.330.000, K thắng được số tiền 2.670.000 đồng, khi bị bắt thu trong người K số tiền là 4.900.000 đồng, (K đã đưa cho Thi 100.000 đồng tiền xâu). Thời điểm Cơ quan công an đến bắt quả tang thì K đang làm cái để chung chi tiền thắng thua cho các con bạc. K có thu tiền xâu của các con bạc tham gia chơi tại sòng mỗi người 50.000 đồng đưa cho T tổng số tiền xâu được là 350.000 đồng. T mang theo số tiền là 6.300.000 đồng sử dụng để đánh bạc. T thua số tiền 1.700.000 đồng và đưa cho K 100.000 đồng tiền xâu để đưa cho T (gồm phần tiền xâu của T và T). Khi bị bắt thu trong người T số tiền là 4.500.000 đồng; T mang theo số tiền là 650.000 đồng, T thua số tiền 150.000 đồng. Khi bị bắt thu trong người T số tiền là 500.000 đồng; T mang theo số tiền là 2.820.000 đồng. T thua số tiền 400.000 đồng và đưa cho K 20.000 đồng tiền xâu để đưa cho T. Khi bị bắt thu trong người T số tiền là 2.400.000 đồng; M mang theo số tiền là 2.600.000 đồng, M thua số tiền 100.000 đồng. Khi bị bắt thu trong người M số tiền là 2.500.000 đồng; T mang theo số tiền là 9.350.000 đồng, T thua số tiền 200.000 đồng và đưa cho K 50.000 đồng tiền xâu để đưa cho T. Khi bị bắt thu trong người T số tiền là 9.100.000 đồng; D mang theo số tiền là 2.900.000 đồng, Dung thua số tiền 120.000 đồng và cho K 80.000 đồng tiền xâu để đưa cho T. Khi bị bắt thu trong người D số tiền là 2.600.000 đồng.

Nguyễn Ngọc Bảo T khai phù hợp với lời khai của K T, T, T, M, T, D như đã nêu trên. K thu tiền xâu từ các con bạc được 350.000 đồng sau đó đưa cho T. Sòng xóc đĩa trên do K đứng ra tổ chức sau đó thu tiền xâu đưa lại cho T.

Đối với căn nhà Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp là nơi ở của T cho các con bạc đánh bạc thắng thu bằng tiền để thu tiền xâu, qua xác minh căn nhà trên do bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1962, thường trú: Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp (mẹ ruột của T) đứng tên chủ sở hữu. Bà N khai không biết và không tham gia cùng với T trong việc tổ chức đánh bạc, phù hợp với lời khai của T nên không có cơ sở xác định bà N có liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với bà N.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ của Ngô Hồ Viết T: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, số Imei: 3566960802928942 đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen đã qua sử dụng.

- Thu giữ của bị can Vũ Kim T: 01 điện thoại di động F110 đã qua sử dụng.

- Thu giữ của bị can Tô Văn T: 01 điện thoại di động hiệu OPPO đã qua sử dụng.

- Thu giữ của bị can Lê Hồng M: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng.

- Thu giữ của bị can Trần Thanh T: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S đã qua sử dụng.

- Thu giữ của bị can Quán Vi D: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 đã qua sử dụng.

Tất cả các điện thoại trên không liên quan đến vụ án. Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả các điện thoại di động nêu trên cho Tô Văn T, Lê Hồng M, Trần Thanh T và Quán Vi D.

- Số tiền 26.850.000 đồng tiền các bị can dùng để đánh bạc, trong đó có 350.000 đồng là tiền xâu thu giữ của Thi.

- 04 đồng vị quân bài cơ hình tròn, 01 chén sành màu trắng, 01 dĩa sành màu trắng, 01 cái tấm vải màu xanh lá cây. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đang tạm giữ cùng với số tiền 26.850.000 đồng theo phiếu nhập kho số 270/PNK ngày 18/11/2020 chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 06/CTr-VKS ngày 21/12/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo T về tội "Tổ chức đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo Nguyễn Đình K, Trần Thanh T, Ngô Hồ Viết T, Lê Hồng M, Vũ Kim T, Quán Vi D và Tô Văn T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm.

- Xử phạt bị Nguyễn Đình K từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Xử phạt bị cáo Trần Thanh T từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Xử phạt bị cáo Ngô Hồ Viết T từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Xử phạt bị cáo Lê Hồng M từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- Xử phạt bị cáo Vũ Kim T từ từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- Xử phạt bị cáo Quán Vi D từ từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- Xử phạt bị cáo Tô Văn T từ từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước Số tiền 26.850.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 04 đồng vị quân bài cơ hình tròn, 01 chén sành màu trắng, 01 dĩa sành màu trắng, 01 cái tấm vải màu xanh lá cây.

- Trả lại cho bị cáo Ngô Hồ Viết T 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus và 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Kim T 01 điện thoại di động F110 .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo T, Nguyễn Đình K, Trần Thanh T, Ngô Hồ Viết T, Lê Hồng M, Vũ Kim T, Quán Vi D, Tô Văn T.

Tại phiên tòa hôm nay sau khi đại diện Viện kiểm sát công bố bản cáo trạng đã khai nhận lại toàn bộ diễn biến của quá trình phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, cùng tang vật đã được thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo T đã phạm vào tội "Tổ chức đánh bạc" theo khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự, hành vi của các bị cáo, Nguyễn Đình K, Trần Thanh T, Ngô Hồ Viết T, Lê Hồng M, Vũ Kim T, Quán Vi D, Tô Văn T đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi gá bạc của bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo T và hành vi đánh bạc của các bị cáo Nguyễn Đình K, Trần Thanh T, Ngô Hồ Viết T, Lê Hồng M, Vũ Kim T, Quán Vi D, Tô Văn T là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, nó là một trong những tệ nạn xã hội mà Nhà nước nghiêm cấm, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, chính từ việc đánh bạc sẽ dẫn đến việc gia tăng các tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng đến cuộc sống hạnh phúc của nhiều gia đình dẫn đến sự tan rã, tạo thêm gánh nặng cho xã hội và đó cũng là một trong những nguyên nhân chính làm phát sinh nhiều tội phạm khác…đồng thời còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Chỉ vì muốn thoả mãn thú tiêu khiển cá nhân và có tiền để tiêu xài mà không phải thông qua lao động chân chính các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi sóc đĩa thắng thua bằng tiền là lối sinh hoạt không lành M, kích thích lòng tham và lối sống lười biếng lao động cho người khác, bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện ý thức các bị cáo rất xem thường pháp luật. Do đó, việc xử lý bằng biện pháp hình sự đối với các bị cáo là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

[4] Bị cáo Thi cho các bị cáo Nguyễn Đình K, Trần Thanh T, Ngô Hồ Viết T, Lê Hồng M, Vũ Kim T, Quán Vi D, Tô Văn T chơi đánh bạc tại tiệm tạp hóa nhà 380/3 Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp do bị cáo quản lý để thu tiền xâu được 350.000 đồng, các bị cáo dùng số tiền đánh để đánh bạc là 26.850.000 đồng, nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo Thi về tội tổ chức đánh bạc theo điểm c khoản 1 điều 322 là có cơ sở. Các bị cáo Nguyễn Đình K, Trần Thanh T, Ngô Hồ Viết T, Lê Hồng M, Vũ Kim T, Quán Vi D, Tô Văn T đã tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa ăn thua bằng tiền tại nhà của Thi. Hội đồng xét xử xét thấy tổng số tiền các bị cáo, Nguyễn Đình K, Trần Thanh T, Ngô Hồ Viết T, Lê Hồng M, Vũ Kim T, Quán Vi D, Tô Văn T dùng để đánh bạc là 26.500.000 đồng nên Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có cơ sở.

[5] Đối với các bị cáo Nguyễn Đình K, Trần Thanh T, Ngô Hồ Viết T, Lê Hồng M, Vũ Kim T, Quán Vi D, Tô Văn T lẽ ra phải chịu mức hình phạt tương xứng với tội lỗi của các bị cáo nhưng xét thấy gia đình các bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, bản thân các bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền

sự, các bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Thời gian tạm giữ, tạm giam Ngô Hồ Viết T, Vũ Kim T từ ngày 06/09/2020 cho đến nay cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo, mặt khác các bị cáo Nguyễn Đình K, Trần Thanh T, Lê Hồng M, Quán Vi D, Tô Văn T trong thời gian tại ngoại không phạm thêm tội mới, chấp hành nghiêm chỉnh giấy triệu tập của các cơ quan tiến hành tố tụng, có nơi cư trú rõ ràng, cho nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, cho các bị cáo Nguyễn Đình K, Trần Thanh T, Ngô Hồ Viết T, Lê Hồng M, Vũ Kim T, Quán Vi D, Tô Văn T hưởng mức án có thời gian thử thách lâu dài và thể hiện sự nhân đạo của pháp luật Việt Nam đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 4 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo T và T. Trong vụ án này bị cáo K là người làm cái ăn thua trực tiếp với các con bạc, nên hình phạt phải cao hơn các bị cáo Trần Thanh T, Ngô Hồ Viết T, Lê Hồng M, Vũ Kim T, Quán Vi D, Tô Văn T.

Đối với tội gá bạc của bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo T do dùng địa điểm là tiệm tạp hóa của mình tại nhà số nhà 380/3 Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp cho các bị cáo Nguyễn Đình K, Trần Thanh T, Ngô Hồ Viết T, Lê Hồng M, Vũ Kim T, Quán Vi D, Tô Văn T để hưởng lợi từ tiền xâu không có quy mô lớn, bị cáo Thi không có rủ rê, lôi kéo các bị cáo Nguyễn Đình K, Trần Thanh T, Ngô Hồ Viết T, Lê Hồng M, Vũ Kim T, Quán Vi D, Tô Văn T đến đánh bạc nên không phải là chủ mưu, tự các bị cáo đến tiệm tạp hóa của bị cáo Thi uống nước và tự chơi đánh bạc với bị cáo K, cho nên trong vụ án này bị cáo thực hiện tội phạm giản đơn và qua đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo mới phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là lao động chính trong gia đình, trong thời hạn tạm giam từ ngày 06/09/2020 cho đến nay cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo. Nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo Thi ra khỏi xã hội, cho bị cáo hưởng mức án có thời gian thử thách lâu dài và thể hiện sự nhân đạo của pháp luật Việt Nam đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 4 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo T

[6] Về hình phạt bổ sung qui định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của các bị cáo nên miễn phạt.

Về hình phạt bổ sung qui định tại khoản 3 Điều 322 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo T nên miễn phạt cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với số tiền 26.850.000 đồng là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- Đối với 04 đồng vị quân bài cơ hình tròn, 01 chén sành màu trắng, 01 dĩa sành màu trắng, 01 cái tấm vải màu xanh lá cây là công cụ các bị cáo dùng để

đánh bạc không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus và 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen của Ngô Hồ Viết T và 01 điện thoại di động F110 của Vũ Kim T là tài sản riêng của các bị cáo không liên quan đến vụ án. Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo T phạm tội "Tổ chức đánh bạc", các bị cáo Nguyễn Đình K, Trần Thanh T, Ngô Hồ Viết T, Lê Hồng M, Vũ Kim T, Quán Vi D, Tô Văn T phạm tội "Đánh bạc";

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo T 01(một) năm 03(ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02(hai) năm 06(sáu) tháng. Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 09, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình K 01(một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02(hai) năm. Tính từ ngày tuyên án

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hùng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 09(chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(một) năm 06(sáu) tháng. Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 09, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Ngô Hồ Viết T 09(chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(một) năm 06(sáu) tháng. Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Duy Tân, Huện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Lê Hồng M 09(chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(một) năm 06(sáu) tháng. Tính từ ngày tuyên án.

Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 09, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Vũ Kim T 09(chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(một) năm 06(sáu) tháng. Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 09, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Quán Vi D 09(chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(một) năm 06(sáu) tháng. Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Tô Văn T 09(chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(một) năm 06(sáu) tháng. Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

Trong trường hợp các bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Hội đồng xét xử tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho các bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo T, Ngô Hồ Viết T, Vũ Kim T nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước Số tiền 26.850.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 04 đồng vị quân bài cơ hình tròn, 01 chén sành màu trắng, 01 dĩa sành màu trắng, 01 cái tấm vải màu xanh lá cây.

- Trả lại cho bị cáo Ngô Hồ Viết T 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus và 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Kim T 01 điện thoại di động F110 .

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 270/PNK ngày 18/11/2020 của Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

(Chủ tọa đã giải thích chế định án treo).

Nơi nhân:
-TAND TPHCM;
-Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
-Công an quận Gò Vấp;
-Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
-Người tham gia tố tụng;
-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Tường Linh